

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và
thủ tục hành chính bị bãi bỏ; phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử
giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Lưu
thông hàng hóa trong nước thuộc thẩm quyền giải quyết
của Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 985/QĐ-BCT ngày 10 tháng 4 năm 2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực lưu thông hàng hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 2467/TTr-SCT ngày 17 tháng 4 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục các thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ và phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai, cụ thể:

- + Thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung cấp tỉnh: 08 thủ tục.
- + Thủ tục hành chính bị bãi bỏ: cấp tỉnh: 01 thủ tục.

(Phụ lục Danh mục thủ tục hành chính và quy trình nội bộ, điện tử giải quyết thủ tục hành chính kèm theo).

Trường hợp thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ thì áp dụng thực hiện theo văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các thủ tục hành chính có số thứ tự từ 31 đến 36 và số thứ tự 38, 39 tại Quyết định số 1844/QĐ-UBND ngày 04 tháng 8 năm 2023 của UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành công thương tỉnh Đồng Nai.

Bãi bỏ thủ tục hành chính số thứ tự 37 tại Quyết định số 1844/QĐ-UBND ngày 04 tháng 8 năm 2023 của UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành công thương tỉnh Đồng Nai.

Điều 3. Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức niêm yết, công khai danh mục thủ tục hành chính này tại trụ sở làm việc, trên Trang thông tin điện tử và tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của đơn vị; triển khai tiếp nhận và xử lý thủ tục hành chính cho người dân theo quy định tại Quyết định này.

Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Sở Công Thương cập nhật nội dung thủ tục hành chính đã được công bố lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính của Chính phủ.

Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện cập nhật nội dung các thủ tục hành chính, cấu hình quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai ban hành được công bố theo Quyết định này lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh. Thực hiện cấu hình, tích hợp, kết nối dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện lên Cổng dịch vụ công Quốc gia, Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Công Thương; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, UBND thành phố Biên Hòa, UBND thành phố Long Khánh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (VPCP);
- Bộ Công Thương;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Báo Đồng Nai; Đài PT- TH Đồng Nai;
- Tổng đài DVC 1022 (phối hợp công khai);
- Viễn thông Đồng Nai – VNPT;
- Lưu: VT, KTN, HCC, Cổng TTĐT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Sơn Hùng



PHỤ LỤC
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ
TRONG LĨNH VỰC LƯU THÔNG HÀNG HÓA TRONG NƯỚC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CẤP TỈNH

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí (Sửa đổi, bổ sung) ¹	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ²
I	LĨNH VỰC LƯU THÔNG HÀNG HÓA TRONG NƯỚC							
1	2.000666	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	30 (ba mươi) ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện đến Sở Công Thương (Tầng 4 – Trụ sở Khối nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Trị, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn hoặc	- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Công Thương - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Công Thương	- 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định: với doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa. - 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần	- Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Nghị định số 95/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 985/QĐ-BCT ngày 10 tháng 4 năm 2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính

¹ Phần chữ In nghiêng là Nội dung sửa đổi, bổ sung

² Đã được cập nhật công khai trên Cổng dịch vụ công Quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-tthc-quyet-dinh-cong-bo.html>).

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí (Sửa đổi, bổ sung) ¹	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ²
				https://dichvucong.gov.vn (nếu có).		<i>thẩm định: đối với doanh nghiệp trên địa bàn các huyện.</i>	01 tháng 11 năm 2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; <i>Thông tư số 18/2025/TT-BCT ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi</i>	<i>bị bãi bỏ trong lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương</i>

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí (Sửa đổi, bổ sung) ¹	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ²
							<i>bỏ một số quy định tại các Thông tư quy định về kinh doanh xăng dầu.</i>	
2	2.000664	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	30 (ba mươi) ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện đến Sở Công Thương (Tầng 4 – Trụ sở Khối nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Trị, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn hoặc https://dichvucong.gov.vn (nếu có).	- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Công Thương - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Công Thương	- 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định: đối với doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa. - 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định: đối với doanh nghiệp trên địa bàn các huyện.	- Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Nghị định số 95/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 985/QĐ-BCT ngày 10 tháng 4 năm 2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí (Sửa đổi, bổ sung) ¹	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ²
							số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; <i>Thông tư số 18/2025/TT-BCT ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định tại các Thông tư quy định về kinh doanh xăng dầu.</i>	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí (Sửa đổi, bổ sung) ¹	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ²
3	2.000673	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	30 (ba mươi) ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện đến Sở Công Thương (Tầng 4 – Trụ sở Khối nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Trị, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc qua công dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn hoặc https://dichvucong.gov.vn (nếu có).	- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Công Thương - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Công Thương	- 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định: đối với doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa. - 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định: đối với doanh nghiệp trên địa bàn các huyện.	- Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Nghị định số 95/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu;	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 985/QĐ-BCT ngày 10 tháng 4 năm 2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí (Sửa đổi, bổ sung) ¹	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ²
							- Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 18/2025/TT-BCT ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định tại các Thông tư quy định về kinh doanh xăng dầu.	
4	2.000669	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	30 (ba mươi) ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện đến Sở Công Thương (Tầng 4 – Trụ sở Khối nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Trị, phường Thanh Bình, thành phố	- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Công Thương - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Công Thương	-1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định: đối với doanh nghiệp trên địa bàn thành phố	- Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Nghị định số 95/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 985/QĐ-BCT ngày 10 tháng 4 năm 2025 của Bộ Công

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí (Sửa đổi, bổ sung) ¹	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ²
				Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn hoặc https://dichvucong.gov.vn (nếu có).		<i>Long Khánh, thành phố Biên Hòa.</i> - 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định: đối với doanh nghiệp trên địa bàn các huyện.	Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP	<i>Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương</i>

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí (Sửa đổi, bổ sung) ¹	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ²
							ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 18/2025/TT-BCT ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định tại các Thông tư quy định về kinh doanh xăng dầu.	
5	2.000672	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	30 (ba mươi) ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện đến Sở Công Thương (Tầng 4 – Trụ sở Khối nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Trị, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn hoặc https://dichvucong.gov.vn (nếu có).	- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Công Thương - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Công Thương	- 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định: đối với doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa. - 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định: đối với doanh nghiệp	- Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Nghị định số 95/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 985/QĐ-BCT ngày 10 tháng 4 năm 2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực lưu thông hàng

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí (Sửa đổi, bổ sung) ¹	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ²
						<i>ngành trên địa bàn các huyện.</i>	Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 18/2025/TT-BCT ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định tại các Thông tư quy định về kinh doanh xăng dầu.	<i>hóa trong nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương</i>

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí (Sửa đổi, bổ sung) ¹	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ²
6	2.000648	Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	20 (hai mươi) ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện đến Sở Công Thương (Tầng 4 – Trụ sở Khối nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Trị, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn hoặc https://dichvucong.gov.vn (nếu có).	- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Công Thương - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Công Thương	- 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định: đối với doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa. - 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định: đối với doanh nghiệp trên địa bàn các huyện.	- Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Nghị định số 95/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu;	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 985/QĐ-BCT ngày 10 tháng 4 năm 2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí (Sửa đổi, bổ sung) ¹	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ²
							- Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều 52 của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 18/2025/TT-BCT ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định tại các Thông tư quy định về kinh doanh xăng dầu.	
7	2.000645	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	20 (hai mươi) ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện đến Sở Công Thương (Tầng 4 – Trụ sở Khối nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Trại, phường Thanh Bình, thành phố	- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Công Thương - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Công Thương	-1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định: đối với doanh nghiệp trên địa bàn thành phố	- Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Nghị định số 95/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 985/QĐ-BCT ngày 10 tháng 4 năm 2025 của Bộ Công

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí (Sửa đổi, bổ sung) ¹	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ²
				Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongna i.gov.vn hoặc https://dichvucong. gov.vn (nếu có).		Long Khánh, thành phố Biên Hòa. -600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định: đổi với doanh nghiệp trên địa bàn các huyện.	Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Nghị định số 80/2023/NĐ- CP ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 38/2014/TT- BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 17/2021/TT- BCT ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều 52 của Nghị định số	Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí (Sửa đổi, bổ sung) ¹	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ²
							83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 18/2025/TT-BCT ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định tại các Thông tư quy định về kinh doanh xăng dầu.	
8	2.000647	Cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	20 (hai mươi) ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện đến Sở Công Thương (Tầng 4 – Trụ sở Khối nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Trị, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc qua công dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn hoặc https://dichvucong.gov.vn (nếu có).	- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Công Thương - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Công Thương	- 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định: đối với doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa. - 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định: đối với doanh nghiệp trên địa bàn các huyện.	- Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Nghị định số 95/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 38/2014/TT-BCT	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 985/QĐ-BCT ngày 10 tháng 4 năm 2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước thuộc phạm vi

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí (Sửa đổi, bổ sung) ¹	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ²
							ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều 52 của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 18/2025/TT-BCT ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định tại các Thông tư quy định về kinh doanh xăng dầu.	<i>chức năng quản lý của Bộ Công Thương</i>

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ CẤP TỈNH

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ, hủy bỏ thủ tục hành chính
	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH		
	LĨNH VỰC LƯU THÔNG HÀNG HÓA TRONG NƯỚC		
	2.000674	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	- Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 18/2025/TT-BCT ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định tại các Thông tư quy định về kinh doanh xăng dầu.



**QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI
QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH ĐỒNG NAI**

**Phần I
DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ**

S/tt	Mã TTHC	Tên quy trình	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Tình trạng cấu hình trên phần mềm Egov	Số trang
A	CẤP TỈNH					
I	Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước					
1	2.000666	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	30 (ba mươi) ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện đến Sở Công Thương (Tầng 4 – Trụ sở Khối nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Trị, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn hoặc https://dichvucong.gov.vn (nếu có).	Sửa đổi, bổ sung	21
2	2.000664	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	30 (ba mươi) ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện đến Sở Công Thương (Tầng 4 – Trụ sở Khối nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Trị, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn hoặc https://dichvucong.gov.vn (nếu có).	Sửa đổi, bổ sung	22
3	2.000673	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	30 (ba mươi) ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện đến Sở Công Thương (Tầng 4 – Trụ sở Khối nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Trị, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ:	Sửa đổi, bổ sung	23

Stt	Mã TTHC	Tên quy trình	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Tình trạng cấu hình trên phần mềm Egov	Số trang
				dichvucong.dongnai.gov.vn hoặc https://dichvucong.gov.vn (nếu có).		
4	2.000669	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	30 (ba mươi) ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện đến Sở Công Thương (Tầng 4 – Trụ sở Khối nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Trị, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn hoặc https://dichvucong.gov.vn (nếu có).	Sửa đổi, bổ sung	24
5	2.000672	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	30 (ba mươi) ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện đến Sở Công Thương (Tầng 4 – Trụ sở Khối nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Trị, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn hoặc https://dichvucong.gov.vn (nếu có).	Sửa đổi, bổ sung	25
6	2.000648	Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	20 (hai mươi) ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện đến Sở Công Thương (Tầng 4 – Trụ sở Khối nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Trị, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn hoặc https://dichvucong.gov.vn (nếu có).	Sửa đổi, bổ sung	26

Stt	Mã TTHC	Tên quy trình	Thời gian giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Tình trạng cấu hình trên phần mềm Egov	Số trang
7	2.000645	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	20 (hai mươi) ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện đến Sở Công Thương (Tầng 4 – Trụ sở Khối nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Trị, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn hoặc https://dichvucong.gov.vn (nếu có).	Sửa đổi, bổ sung	27
8	2.000647	Cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	20 (hai mươi) ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện đến Sở Công Thương (Tầng 4 – Trụ sở Khối nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Trị, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn hoặc https://dichvucong.gov.vn (nếu có).	Sửa đổi, bổ sung	28

Phần II**QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ****A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH****LĨNH VỰC LƯU THÔNG HÀNG HÓA TRONG NƯỚC**

Thủ tục: Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương

1. Thời hạn giải quyết: 30 (ba mươi) ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ

2. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (30 ngày làm việc)
Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày
↓		
Phân công xử lý	Lãnh đạo phòng Quản lý Thương mại phân công xử lý	0,5 ngày
↓		
Giải quyết hồ sơ	Chuyên viên phụ trách Phòng Quản lý Thương mại	26 ngày
↓		
Ký duyệt hồ sơ Lãnh đạo phòng	Phê duyệt hồ sơ Lãnh đạo phòng Quản lý Thương mại	1,5 ngày
↓		
Ký duyệt hồ sơ Lãnh đạo Sở	Phê duyệt hồ sơ Lãnh đạo Sở	01 ngày
↓		
Nhận và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày

LĨNH VỰC LƯU THÔNG HÀNG HÓA TRONG NƯỚC

Thủ tục: Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương

1. Thời hạn giải quyết: 30 (ba mươi) ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ

2. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (30 ngày làm việc)
Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày
Phân công xử lý	Lãnh đạo phòng Quản lý Thương mại phân công xử lý	0,5 ngày
Giải quyết hồ sơ	Chuyên viên phụ trách Phòng Quản lý Thương mại	26 ngày
Ký duyệt hồ sơ Lãnh đạo phòng	Phê duyệt hồ sơ Lãnh đạo phòng Quản lý Thương mại	1,5 ngày
Ký duyệt hồ sơ Lãnh đạo Sở	Phê duyệt hồ sơ Lãnh đạo Sở	01 ngày
Nhận và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày

LĨNH VỰC LƯU THÔNG HÀNG HÓA TRONG NƯỚC

Thủ tục: Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu

1. Thời hạn giải quyết: 30 (ba mươi) ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ

2. Lưu đồ giải quyết

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (30 ngày làm việc)
Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày
Phân công xử lý	Lãnh đạo phòng Quản lý Thương mại phân công xử lý	0,5 ngày
Giải quyết hồ sơ	Chuyên viên phụ trách Phòng Quản lý Thương mại	26 ngày
Ký duyệt hồ sơ Lãnh đạo phòng	Phê duyệt hồ sơ Lãnh đạo phòng Quản lý Thương mại	1,5 ngày
Ký duyệt hồ sơ Lãnh đạo Sở	Phê duyệt hồ sơ Lãnh đạo Sở	01 ngày
Nhận và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày

LĨNH VỰC LƯU THÔNG HÀNG HÓA TRONG NƯỚC

Thủ tục: Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu

1. Thời hạn giải quyết: 30 (ba mươi) ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ

2. Lưu đồ giải quyết

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (30 ngày làm việc)
Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày
Phân công xử lý	Lãnh đạo phòng Quản lý Thương mại phân công xử lý	0,5 ngày
Giải quyết hồ sơ	Chuyên viên phụ trách Phòng Quản lý Thương mại	26 ngày
Ký duyệt hồ sơ Lãnh đạo phòng	Phê duyệt hồ sơ Lãnh đạo phòng Quản lý Thương mại	1,5 ngày
Ký duyệt hồ sơ Lãnh đạo Sở	Phê duyệt hồ sơ Lãnh đạo Sở	01 ngày
Nhận và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày

LĨNH VỰC LƯU THÔNG HÀNG HÓA TRONG NƯỚC

Thủ tục: Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu

1. **Thời hạn giải quyết:** 30 (ba mươi) ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ

2. **Lưu đồ giải quyết**

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (30 ngày làm việc)
Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày
Phân công xử lý	Lãnh đạo phòng Quản lý Thương mại phân công xử lý	0,5 ngày
Giải quyết hồ sơ	Chuyên viên phụ trách Phòng Quản lý Thương mại	26 ngày
Ký duyệt hồ sơ Lãnh đạo phòng	Phê duyệt hồ sơ Lãnh đạo phòng Quản lý Thương mại	1,5 ngày
Ký duyệt hồ sơ Lãnh đạo Sở	Phê duyệt hồ sơ Lãnh đạo Sở	01 ngày
Nhận và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày

LĨNH VỰC LƯU THÔNG HÀNG HÓA TRONG NƯỚC

Thủ tục: Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu

1. Thời hạn giải quyết: 20 (hai mươi) ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ

2. Lưu đồ giải quyết

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (20 ngày làm việc)
Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày
Phân công xử lý	Lãnh đạo phòng Quản lý Thương mại phân công xử lý	0,5 ngày
Giải quyết hồ sơ	Chuyên viên phụ trách Phòng Quản lý Thương mại	16 ngày
Ký duyệt hồ sơ Lãnh đạo phòng	Phê duyệt hồ sơ Lãnh đạo phòng Quản lý Thương mại	1,5 ngày
Ký duyệt hồ sơ Lãnh đạo Sở	Phê duyệt hồ sơ Lãnh đạo Sở	01 ngày
Nhận và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày

LĨNH VỰC LƯU THÔNG HÀNG HÓA TRONG NƯỚC

Thủ tục: Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu

1. Thời hạn giải quyết: 20 (hai mươi) ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ

2. Lưu đồ giải quyết

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (20 ngày làm việc)
Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày
Phân công xử lý	Lãnh đạo phòng Quản lý Thương mại phân công xử lý	0,5 ngày
Giải quyết hồ sơ	Chuyên viên phụ trách Phòng Quản lý Thương mại	16 ngày
Ký duyệt hồ sơ Lãnh đạo phòng	Phê duyệt hồ sơ Lãnh đạo phòng Quản lý Thương mại	1,5 ngày
Ký duyệt hồ sơ Lãnh đạo Sở	Phê duyệt hồ sơ Lãnh đạo Sở	01 ngày
Nhận và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày

LĨNH VỰC LƯU THÔNG HÀNG HÓA TRONG NƯỚC

Thủ tục: Cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu

1. Thời hạn giải quyết: 20 (hai mươi) ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ

2. Lưu đồ giải quyết

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (20 ngày làm việc)
Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức, cá nhân	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày
Phân công xử lý	Lãnh đạo phòng Quản lý Thương mại phân công xử lý	0,5 ngày
Giải quyết hồ sơ	Chuyên viên phụ trách Phòng Quản lý Thương mại	16 ngày
Ký duyệt hồ sơ Lãnh đạo phòng	Phê duyệt hồ sơ Lãnh đạo phòng Quản lý Thương mại	1,5 ngày
Ký duyệt hồ sơ Lãnh đạo Sở	Phê duyệt hồ sơ Lãnh đạo Sở	01 ngày
Nhận và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	0,5 ngày